TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HS-ST
Ngày: 29-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Gia và ông Nguyễn Trọng Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Chuyên– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Luật – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Th(tên gọi khác: Tàu), sinh năm 1997, tại Đồng Nai (có mặt)

Nơi cư trú: Ấp Th L, xã Ph X, huyện T, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1963 (đã chết) và bà Lê Thị Kh, sinh năm 1964; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 25/9/2019 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Phú.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Yìn Vòng Xây D,** sinh năm 1998(có mặt)

Địa chỉ:khu 6, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đ.

2/ Bà **Võ Thị H**, sinh năm 1962(có mặt)

Địa chỉ: khu 9, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đ.

- Người làm chứng: (tất cả đều vắng mặt, riêng ông Minh H, ông Thanh H có mặt)

1/ Ông Đinh Quang Tuấn A, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp Phú Hợp A, xã P, huyện T tỉnh Đ.

2/ Ông Nguyễn Ngọc Linh V(tên gọi khác: VCòi), sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp Thanh Trung, xã S, huyện Tân Phú, tỉnh Đ

3/ Ông Nguyễn Đình N, sinh năm 1994

Địa chỉ: tổ 3, thôn 5, xã Đức Tín, huyện L, tỉnh B

4/ Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp 4, xã Tr, huyện T, tỉnh Đ.

5/ Ông Trần Minh Vương, sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp Phú Hợp A, xã Ph, huyện T, tỉnh Đ.

6/ Bà Trương Thị Kim Ph, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện C, tỉnh B

7/ Ông Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1980

Địa chỉ: số 231/54, Dương Bá Trạc, phường 1, quận 8, TP. Hồ Chí Minh.

8/ Bà Nguyễn Thị Hồng A, sinh năm 1982

Địa chỉ: số 231/54, Dương Bá Trạc, phường A, quận N, TP. Hồ Chí Minh.

9/ Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1968

Địa chỉ: khu 5, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

10/ Ông Đỗ Hồng K, sinh năm 1989

Địa chỉ: số 346, Nguyễn Duy, phường B, quận N, TP. Hồ Chí Minh

11/ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1996

Địa chỉ: khu phố Hiệp Đồng, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

12/ Bà Trần Thị Ánh H(tên gọi khác: Như), sinh năm 2000

Địa chỉ: khu phố Hiệp Tâm 2, thị trấn Q, huyện N, tỉnh Đ.

13/ Bà Huỳnh Thị Trúc L, sinh năm 1997

HKTT: số 105, Ngô Chí Quốc, phường C, quận T, TP. Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: khu 9, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

14/ Ông Trần Thanh Đ(tên gọi khác: Út), sinh năm 1992

Địa chỉ: khu 9, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đ.

15/ Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp Bàu Mây, xã P, huyện T, tỉnh Đ.

16/ Ông Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1993

Địa chỉ: ấp Bàu Mây, xã H, huyện T, tỉnh Đ.

17/ Ông Nguyễn Thanh H (tên gọi khác: Cỏn), sinh năm 1996

Địa chỉ: ấp Thọ Lâm, xã X, huyện T, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 10 phút, ngày 28/7/2019, Nguyễn Ngọc Thạch, Đinh Quang Tuấn A, Nguyễn Ngọc Linh Vương, Nguyễn Đình N, Nguyễn Minh H, Trần Minh Vlà bạn bè nên rủ nhau đến phòng số 01 quán karaoke Cầu H thuộc khu 9, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đ để tổ chức ca hát. Khi đến nơi, cả nhóm có gọi 02 nhân viên của quán là Nguyễn Thị Ngọc Trâm và Trương Thị Kim Ph vào phục vụ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, sau khi uống nhiều bia thì những người trong phòng bàn bạc và nhờ Trâm mua ma túy loại Ketamine (thường gọi là "khay") thì Trâm đồng ý. Trâm đi sang phòng số 03 gặp Trần Thanh Đhỏi mua 01 gói (thường gọi là 01 chấm) ma túy "khay" với giá 1.200.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong thì Trâm mang về phòng số 01, đổ ma túy vừa mua ra đĩa sứ màu trắng ở trên bàn rồi dùng thẻ ngân hàng (thẻ ATM) màu xanh chia thành nhiều đường nhỏ. Sau khi chia ma túy xong, Trâm lấy tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuốn thành ống và dùng đầu lọc thuốc lá để

cố định tờ tiền. Chuẩn bị xong thì Trâm và những người trong phòng cùng nhau sử dụng ma túy bằng cách hút trực tiếp ma túy vào mũi.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Thanh H đến phòng số 01 quán karaoke Cầu H để gặp Nguyễn Minh H với mục đích là để lấy chìa khóa. H có vào phòng nhưng không sử dụng ma túy. H gặp Trâm tại cửa phòng hát và được Trâm nhờ đưa 01 gói nilong màu trắng cuộn tròn vào phòng đưa cho Thạch, do là bạn bè quen biết và là hàng xóm của nhau nên H đồng ý. Sau đó, H vào phòng đưa gói nilong nói trên cho Thạch, lúc đưa H nói "con My đưa cái gì cho mày nè" (My là tên gọi khác của Trâm) rồi đi về. Về phần Thsau khi nhận được gói nilong, mở ra bên trong thấy có 02 viên thuốc hình đầu chim cú mèo màu xanh, trong đó có 01 viên đã bị vỡ thì Thbiết đó là ma túy nên liền cất giấu vào trong túi quần bên phải nhằm mục đích để sử dụng. Đến 23 giờ 10 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú vào kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ gồm có 01 đĩa sứ màu trắng, bên trên chứa chất bột màu trắng (ma túy loại Ketamine), 01 đoạn ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, được cố định bằng vỏ đầu lọc thuốc lá, 01 thẻ ATM màu xanh, được thu giữ trên bàn. 02 gói nilong khóa kéo bên trong chứa viên nén màu xanh dạng cục (ma túy loại MDMA), được thu giữ trên người Nguyễn Ngọc Thạch. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ một số tài sản, tiền, đồ vật, tài liệu của những người có mặt trong phòng.

Tại bản Kết luận giám định số 807/KLGĐ-PC09 ngày 06/8/2019 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

"- Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong (ký hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0912 gam, loại Ketamine.

- Mẫu viên nén hình chim cú mèo màu xanh lá cây và chất bột dạng cục màu xanh lá cây được niêm phong (ký hiệu M2) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,6642 gam, loại MDMA.

Buổi tối ngày 28/7/2019, Nguyễn Ngọc P, Nguyễn Thị Hồng A, Nguyễn Văn B, Đỗ Hồng K, Nguyễn Văn T, Trần Thị Ánh Hcùng nhau đến phòng số 02 quán karaoke Cầu H để tổ chức ca hát. Tại đây, cả nhóm có gọi 01 nhân viên của quán là Huỳnh Thị Trúc L vào phục vụ. Quá trình ca hát tại phòng thì có nhiều người từ các phòng khác trong quán vào để chào hỏi và uống bia cùng những người trong phòng. Quá trình điều tra xác định được trong số những người vào phòng thì có 01 người đàn ông lạ mặt, khoảng 35 tuổi đưa ma túy loại Ketamine để ra đĩa trên bàn và mời những người trong phòng cùng sử dụng. Đến 23 giờ 20 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú vào kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 808/KLGĐ-PC09 ngày 09/8/2019 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

"- Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong (ký hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0342 gam, loại Ketamine.

- Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong (ký hiệu M2) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0862 gam, loại Ketamine.

- Mẫu chất bột màu trắng được niêm phong (ký hiệu M3) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2894 gam, loại Ketamine."

Tang vật thu giữ gồm 01 gói nilong chứa chất tinh thể màu trắng (ma túy loại Ketamine) thu trên áo khoác đen trên ghế, chất bột màu trắng (ma túy loại Ketamine) còn lại trên đĩa sứ được gói lại trong tờ giấy bạc, chất bột màu trắng (ma

túy loại Ketamine) còn lại trong ly được gói lại trong tờ giấy bạc, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 ly nước, số tiền 33.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn tròn, 01 thẻ ngân hàng Vietcombank tên Nguyen Van Tai, 01 ống hút nước, 04 bọc nilong bên trong không có gì. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ một số tài sản, tiền, đồ vật, tài liệu của những người có mặt trong phòng.

Quá trình điều tra xác định được, khoảng đầu tháng 7 năm 2019, Trần Thanh Đđến thành phố Hồ Chí Minh chơi thì được 02 đối tượng lạ mặt cho 02 gói nilong bên trong có chứa ma túy loại Ketamine và 01 chất ma túy khác.

Buổi tối ngày 28/7/2019, Trần Thanh Điền, Nguyễn Văn M, Nguyễn Tuấn V và 01 N thanh niên (hiện chưa rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) cùng nhau đến phòng số 03 quán karaoke Cầu H để tổ chức ca hát. Tại đây, Điền đưa số ma túy mang từ thành phố Hồ Chí Minh về để cả nhóm sử dụng. Cả nhóm sử dụng hết 01 chất ma túy khác, còn lại ma túy loại Ketamine. Đến 23 giờ 20 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú vào kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên. Thu giữ tang vật là chất bột màu trắng còn lại trong đĩa sứ để trên bàn và 02 gói nilong hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng (ma túy loại Ketamine) thu giữ trong túi quần Trần Thanh Điền.

Tại bản Kết luận giám định số 809/KLGĐ-PC09 ngày 09/8/2019 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận:

"- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (ký hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2360 gam, loại Ketamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (ký hiệu M2) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2135 gam, loại Ketamine."

Tang vật thu giữ gồm chất bột màu trắng (ma túy loại Ketamine) còn lại trong đĩa sứ để trên bàn được đựng trong gói nilong hàn kìn, 01 đĩa sứ màu trắng, số tiền 11.500 đồng, 04 bọc nilong bên trong không có gì, 01 thẻ Bảo hiểm xã hội mang tên Nguyễn Tuấn V thu giữ trong phòng. Thu giữ trong túi quần Trần Thanh Đ02 gói nilong chứa chất tinh thể màu trắng (ma túy loại Ketamine). Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ một số tài sản, tiền, đồ vật, tài liệu của những người có mặt trong phòng.

Theo cáo trạng số 29/CT-VKSTP-ĐN ngày 09/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Thvề tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thtừ 02 năm đến 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với 03 phong bì được niêm phong ký hiệu số 807/KLGĐ –PC09 ngày 06/8/2019, số 808/KLGĐ –PC09 ngày 09/8/2019, số 809/KLGĐ –PC09 ngày 09/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 03 đĩa sứ màu trắng, 01 áo khoác màu đen, 01 ly thủy tinh, 01 ống hút nước, 08 bọc nylong bên trong không có gì, 02 thẻ Ngân hàng ATM. Tịch thu sung công 45.000đ theo biên lai thu tiền số 002122, ngày 12/3/2020 và 02 tờ tiền mệnh giá 10.000đ cuộn tròn.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, tại cùng địa điểm trên Nguyễn Ngọc Thcó hành vi tàng trữ để sử dụng ma túy loại MDMA với khối lượng 0,6642 gam thì bị bắt quả tang. Như vậy đủ cơ sở kết luận hành vi của Thđã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố là đúng người đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu. Tình tiết giảm nhẹ của bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt:

Bị cáo làm nghề trang trí nội thất nhưng chỉ vì ham chơi bị bạn bè rủ rê, suy nghĩ bồng bột nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa P.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm tại địa P.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc do bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như trên nên xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án ở đầu khung hình phạt cũng đủ sức răn đe, thể hiện chính sách nhân đạo pháp luật của Nhà nước.

[6] Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với 03 phong bì được niêm phong ký hiệu số 807/KLGĐ –PC09 ngày 06/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1=0,0521gam, M2 = 0,5065gam. Ký hiệu 808/KLGĐ –PC09 ngày 09/8/2019 bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M2=0,0412gam, M3 =0,2441gam. Ký hiệu 809/KLGĐ –PC09 ngày 09/8/2019 bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1=0,1806gam, M2 =0,1642gam. 03 đĩa sứ màu trắng, 01 áo khoác màu đen, 01 ly thủy tinh, 01 ống hút nước, 08 bọc nylong bên trong không có gì, 02 thẻ Ngân hàng ATM. Tịch thu sung công 45.000đ theo biên lai thu tiền số 002122, ngày 12/3/2020 và 02 tờ tiền mệnh giá 10.000đ cuộn tròn, theo

biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 12/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú.

[7] Các vấn đề khác:

- Đối với hành vi phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự của Nguyễn Thị Ngọc Trâm, do bị can đã bỏ trốn, hiện nay không xác định được bị can ở đâu. Ngày 12/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã ra Quyết định truy nã bị can số 03/QĐ-CQĐT-HKM, bao giờ bắt được sẽ xử lý sau.

- Đối với hành vi của Trần Thanh Điền.

Quá trình điều tra, tại biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 28/7/2019, biên bản ghi lời khai ngày 29/7/2019 và tại biên bản đối chất ngày 29/7/2019 giữa bị can Nguyễn Thị Ngọc Trâm và Trần Thanh Đthì Trâm đều khai nhận sau khi những người tại phòng số 01 đặt vấn đề hỏi mua ma túy để sử dụng thì Trâm đến phòng số 03 gặp Điền và hỏi mua 01 "chấm khay" (ma túy loại ketamine) và 02 "viên kẹo" (ma túy loại MDMA) với giá 1.900.000 đồng, Trâm trả trước cho Điền 1.500.000 đồng, số tiền còn lại bao giờ khách trả tiền thì sẽ trả hết. Tuy nhiên, hiện nay bị can Trâm đã bỏ trốn, việc mua bán nêu trên không có người chứng kiến. Mặt khác, Trần Thanh Đkhông thừa nhận hành vi bán ma túy cho Trâm mà chỉ khai nhận rằng lúc Trâm đến hỏi mua ma túy thì Điền gọi điện cho một người tên Sơn ở Định Quán để hỏi nhưng không liên lạc được nên Điền không thực hiện việc bán ma túy cho Trâm. Ngoài lời khai của Trâm thì không còn tài liệu nào khác để chứng minh nên cơ quan điều tra chưa đủ cơ sở để khẳng định việc mua bán trái phép chất ma túy giữa Điền và Trâm.

- Đối với hành vi của Nguyễn Thanh H.

Quá trình điều tra, tại biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 28/7/2019 của bị can Nguyễn Thị Ngọc Trâm; bản tự khai và biên bản ghi lời khai ngày 05/8/2019, biên bản hỏi cung bị can ngày 02/3/2020 của bị can Nguyễn Ngọc Thạch, biên bản đối chất ngày 03/3/2020 giữa bị can Nguyễn Ngọc Thvà Nguyễn Thanh H thì bị can Trâm và Thkhẳng định Nguyễn Thanh H (tên thường gọi là Cỏn) biết gói nilong Trâm nhờ H đưa cho Thlà ma túy. H và còn nói với Thlà ma túy của Trâm đưa, lúc nào cần thì lấy ra sử dụng. Tuy nhiên, do hiện nay bị can Trâm đã bỏ trốn. Mặt khác, Nguyễn Thanh H không thừa nhận việc mình nhận thức được gói nilong mà Trâm đưa cho Thlà ma túy mà cho rằng vì quen biết nên chỉ đưa giùm chứ không kiểm tra và không biết bên trong có chứa ma túy. Hiện nay, ngoài lời khai của Ththì không còn tài liệu nào khác để chứng minh nên cơ quan điều tra chưa đủ cơ sở để khẳng định việc Nguyễn Thanh H có hành vi tàng trữ vận chuyển trái phép chất ma túy.

- Đối với số ma túy loại Ketamine thu giữ được tại các phòng số 01, 02, 03 của quán karaoke Cầu H mà Cơ quan điều tra thu giữ trong quá trình bắt quả tang.

Ma túy loại Ketamine thu giữ được tại phòng số 02 có khối lượng là: 0,0342 + 0,0862 + 0,2894 = 0,4098 gam.

Ma túy loại Ketamine thu giữ được tại phòng số 03 có khối lượng là 0,2360 gam thu giữ trên đĩa sứ để trên bàn; 0,2135 gam thu giữ trong túi quần của Trần Thanh Điền.

Như vậy, hành vi tàng trữ trái phép số ma túy loại Ketamine nêu trên của những người trong phòng số 02, 03 và của Trần Thanh Đchưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với những người đã nêu ở trên.

- Đối với những tài sản, đồ vật tạm giữ của bị can Nguyễn Thị Ngọc Trâm gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei màu xanh, đen, số tiền 300.000, 01 xe mô tô nhãn hiệu Atila màu xanh biển số 60P1-0503, hiện nay bị can đã bỏ trốn nên cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ, lúc nào bắt được sẽ xử lý.

- Đối với những tài sản, đồ vật tạm giữ của Nguyễn Đình N gồm số tiền 702.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 310 màu đen; tạm giữ của Trần Thanh Đgồm số tiền 1.800.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đồng. Vì N và Điền có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ số tài sản trên để bảo đảm việc chấp hành quyết định xử phạt.

- Những đồ vật, tài liệu còn lại gồm: tạm giữ của Đinh Quang Tuấn A: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, số tiền 2.220.000 đồng; tạm giữ của Nguyễn Ngọc Linh Vương: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50 màu xanh đen; tạm giữ của Nguyễn Minh H số tiền 920.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobel màu tím, 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ biển số 60P1-6604; tạm giữ của Trần Minh Vsố tiền 1.932.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106 màu đen; tạm giữ của Nguyễn Ngọc Th01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu đồng, số tiền 580.000 đồng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đỏ biển số 60B3-430.64; tạm giữ của Nguyễn Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng, số tiền 4.060.000 đồng; tạm giữ của Nguyễn Ngọc P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, số tiền 1.190.000 đồng; tạm giữ của Nguyễn Thị Hồng A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen, 01 túi xách màu đen bên trong có đồ dùng cá nhân, 200 đô la Mỹ, 50 đô la Úc; tạm giữ của Đỗ Hồng K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen, số tiền 652.000 đồng; tạm giữ của Nguyễn Văn T số tiền 50.000 đồng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Vario biển số 60F2-668.70; tạm giữ của Trần Thị Ánh H01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MaxGoad, số tiền 3.070.000 đồng; tạm giữ của Nguyễn Tuấn V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu nâu, số tiền 400.000 đồng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển số 60B3-492.91; tạm giữ của Nguyễn Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số tiền 1.900.000 đồng, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Phú đã trả lại cho chủ sở hữu và gia đình là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp 01 phần với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Th(tên gọi khác: Tàu) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Th01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/9/2019.

- Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

2. Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với 03 phong bì được niêm phong ký hiệu số 807/KLGĐ –PC09 ngày 06/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1=0,0521gam, M2 = 0,5065gam. Ký hiệu 808/KLGĐ –PC09 ngày 09/8/2019 bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M2=0,0412gam, M3 =0,2441gam. Ký hiệu 809/KLGĐ –PC09 ngày 09/8/2019 bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1=0,1806gam, M2 =0,1642gam. 03 đĩa sứ màu trắng, 01 áo khoác màu đen, 01 ly thủy tinh, 01 ống hút nước, 08 bọc nylong bên trong không có gì, 02 thẻ Ngân hàng ATM. Tịch thu sung công 45.000đ theo biên lai thu tiền số 002122, ngày 12/3/2020 và 02 tờ tiền mệnh giá 10.000đ cuộn tròn theo biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 12/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú.

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc Thphải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

4.Về quyền kháng cáo: Bị cáo Thạch, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà H, ông D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú;
- Công an nhân dân huyện Tân Phú;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Phú;
- Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Lan

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Lan

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Lan